

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 10-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Bá Sơn

Ông Lê Văn Thắng

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lan Anh và bà Phạm Thu Hiền - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; sinh năm: 1989; trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; bố: Nguyễn Văn H; sinh năm 1961 (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ: Hà Thị Th, sinh năm 1982; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019; gia đình có 3 chị em, Nguyễn Văn C là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú và bị giam giữ từ ngày 05/10/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: **Ninh Văn T**, sinh năm: 1978; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; bố: Ninh Văn Lữ, sinh năm 1954; mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1954; vợ: Huỳnh Thị Minh T, sinh năm 1985; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; gia đình có 4 chị em, Ninh Văn T là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C, theo quy định của điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS: Luật sư Phạm Thị N - Văn phòng luật sư Minh Đức thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định.

***Bị hại:** Anh Đinh Văn N, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn P, xã YP, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh Đinh Văn Nam: Luật sư Nguyễn Minh P - Văn phòng luật sư Văn & Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt các bị cáo, luật sư Phạm Thị N, luật sư Nguyễn Minh Phùn. Vắng mặt anh Đinh Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2019, Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989 ở thôn N, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định làm dịch vụ đảo hạn khoản vay ngân hàng cho khách có nhu cầu ở khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và mở xưởng may tại nhà nên quen biết với Ninh Văn T, sinh năm 1978 ở thôn T, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và anh Đinh Văn N, sinh năm 1981, ở thôn T, xã YPh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. C, T và anh N thỉnh thoảng vay tiền của nhau khi có việc.

Do làm ăn kinh doanh gặp khó khăn nên Nguyễn Văn Ch nảy sinh ý định gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đinh Văn N. Sáng ngày 01/11/2020, C gọi điện nói với anh N: "*Khách hàng có gói 3,4 tỷ đồng họ có 1,5 tỷ đồng rồi, anh cho em mượn thêm 1,9 tỷ đồng, để đảo nợ cho khách*" anh N hỏi

khách là ai, C nói: "*Là anh T ở Yên Cường*", sau đó C gọi điện và nói với Ninh Văn T: "*Ngày mai có người chuyển vào số tài khoản của anh 1,9 tỷ đồng thì anh chuyển lại cho em để em đáo hạn ngân hàng cho khách*" anh T nói: "*Ừ*". Chung nói: "*Vậy anh chụp hình ảnh căn cước công dân và số tài khoản ngân hàng cho em*". Sau khi T nhắn tin gửi ảnh chụp căn cước công dân, thông tin số tài khoản của T vào tài khoản Zalo của C lập từ số điện thoại 0961251989, C chuyển tiếp hình ảnh này từ Zalo của C vào tài khoản Zalo cho anh N lập từ số điện thoại 0976025678 cùng tin nhắn: "*Em gửi thông tin khách hàng*" và "*Ngân hàng ACB*" (Bút lục từ số 62 đến 65). Do anh N chưa có tiền cho C vay nên đến 8 giờ 35 phút ngày 02/11/2020, C nhắn tin qua Zalo cho anh N: "*Vâng à, anh cố tìm nguồn khác hộ em, đầu giờ chiều vào cũng được nay em không làm được món này thì họ không giới thiệu khách cho em nữa anh ạ, cắt nguồn em hết cửa làm ăn mất*". Sau đó anh N gọi điện thoại cho Ch nói: "*Có tiền rồi anh chuyển cho em nhé với lãi suất 3000 đồng trên một triệu trên một ngày*" C đồng ý. Do anh N quen biết với T từ trước, khi nghe C nói về việc T có gói đáo hạn ngân hàng 3,4 tỷ đồng thì anh N tin tưởng. Đến 13h35' cùng ngày, anh N đến ngân hàng VPbank chi nhánh Ý Yên tại thị trấn Lâm, huyện Ý Yên viết giấy ủy nhiệm chi số tiền là 900.000.000đ (*Chín trăm triệu đồng*) từ số tài khoản: 30298xxx của Ngân hàng VPbank của anh Nam đến số tài khoản: 15564xxx của Ngân hàng ACB của Ninh Văn T. Sau đó, anh N về nhà dùng điện thoại sử dụng phần mềm internet banking 04 lần chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng VPBank của anh N đến tài khoản của anh T tổng số tiền 1.000.000.000 đồng thành 04 lần: ba lần đầu mỗi lần 300.000.000 đồng, lần thứ tư 100.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng ACB của T (Bút lục số 102, 338, 339). Sau đó anh N gọi điện cho Ch nói: "*Đã chuyển xong tiền rồi nhé*". Sau khi T nhận được tiền của anh N gửi vào tài khoản ngân hàng ACB của mình, T sử dụng phần mềm internet banking trên điện thoại của mình 5 lần chuyển tổng số tiền 1,5 tỷ đồng (mỗi lần 300.000.000 đồng) (Bút lục số 98, 222 đến 225), lúc này số dư trong tài khoản của T còn 400.500.000 đồng. Một lúc sau, C gọi điện thoại cho anh T nói: "*Em mới nhận được 900 triệu đồng*", T nói: "*Anh chuyển 1,5 tỷ đồng rồi vậy để anh ra ngân hàng kiểm tra*". Tân đến Ngân hàng ACB địa chỉ đường Thành Chung, thành phố Nam Định thì được biết trên hệ thống của Ngân hàng hiện: "*V/v tạm*

ngừng tính năng chuyển tiền nhanh đến ngân hàng BIDV trên ACBONLINE và APP”, T dùng máy điện thoại chụp lại hình ảnh và gửi qua Zalo cho C. Sau đó T viết giấy ủy nhiệm chuyển nôt số tiền 400 triệu đồng vào tài khoản cho C, ngay sau đó điện thoại của T có tin nhắn của ACB báo hoàn trả số tiền 300 triệu đồng ghi nội dung: ***“496 Hoan tra LCC 21634742 02/11/2020 sai Tk DVH NGUYEN VAN C”*** (Bút lục số 230, 231), Tân liền rút số tiền 300 triệu đồng vừa hoàn từ tài khoản rồi đi đến Ngân hàng BIDV Thành Nam địa chỉ đường Đông A, thành phố Nam Định chuyển vào tài khoản của Nguyễn Văn C số tiền 300 triệu đồng, rồi T gọi điện thoại cho C nói: ***“Anh đã ra ngân hàng BIDV chuyển tiền mặt cho em cùng hệ thống chắc em nhận được luôn”*** C nói: ***“ok, em nhận được 1,6 tỷ đồng anh chuyển nôt đi”***. Lúc 17 giờ 21 phút cùng ngày, C ra ngân hàng BIDV chi nhánh huyện Ý Yên rút số tiền 1,5 tỷ đồng và điều khiển xe ô tô BKS 18A-10315 của C đến nhà nghỉ gần BigC TP. Nam Định để chờ hôm sau nhận được nôt số tiền 300 triệu đồng mà T đã chuyển rồi C sẽ bỏ trốn. Sáng ngày 03/11/2020, C gọi điện thoại cho anh T nói: ***“Em vẫn chưa nhận được 300 triệu đồng, anh chuyển cho em đi”***, T nói: ***“Để anh ra ngân hàng xử lý xem”***, T đến Ngân hàng ACB địa chỉ trên đường Thành Chung, thành phố Nam Định được biết do anh T nhập sai tên chủ tài khoản “Nguyễn Văn C” thành “Ch” nên không chuyển được tiền. Khi T đang làm thủ tục đính chính thông tin để chuyển lại số tiền 300.000.000 đồng cho C thì anh N gọi điện thoại cho T nói: ***“Nghe nói thằng C bỏ trốn rồi đấy, đừng chuyển tiền nữa”***, T nói ***“Đã xong hết rồi”***. Sau đó T dừng làm thủ tục đính chính thông tin và yêu Ngân hàng không chuyển tiền cho C nữa, T gọi điện thoại cho C nói: ***“Anh N bảo em bỏ trốn, đừng chuyển tiền cho nó”*** C nói: ***“Diên à, địt mẹ thằng này để em điện chửi nó”*** rồi C tắt máy, T đi về. C đến ngân hàng BIDV chi nhánh Phủ Lý-Hà Nam rút nôt số tiền 99 triệu đồng lừa chiếm đoạt được của anh N trong tài khoản rồi đi lên Hà Nội. Do trước đây, C nợ số tiền 300 triệu đồng của anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1978, nguyên là nhân viên ngân hàng BIDV có trụ sở trên đường Phạm Ngũ Lão, thành phố Nam Định (hiện đang sinh sống tại thành phố Hà Nội) nên C sử dụng số điện thoại 0329469281 gọi điện thoại vào số 0985976247 của anh C để gán khoản nợ này bằng chiếc xe ô tô của C đang sử dụng, anh C đồng ý.

Sau khi giao xe ô tô cho anh C xong, C bỏ trốn ở nhiều nơi và sử dụng hết số tiền 1,6 tỷ đồng đã chiếm đoạt.

Về số tiền 300.000.000 đồng còn lại: Do T không đính chính thông tin nên đến 14 giờ 22 phút ngày 03/11/2020, Ngân hàng ACB báo tin nhắn vào máy điện thoại của T nội dung: **“HOAN TRA LCC21634957 N02.11.20 DO SAI TEN DVH-CHUNH”** số tiền 300 triệu đồng (Bút lục số 231). Ngay sau đó Tân chuyển khoản số tiền 300 triệu đồng vào số tài khoản 139259343 ngân hàng VPBank của anh Ninh Ngọc T1, sinh năm 1980 ở thôn T, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (em trai T) để trả nợ khoản vay trước đây T1 cho T vay (Bút lục số 232).

Sau khi biết C bỏ trốn, Ninh Văn T và anh Đinh Văn N đã làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Văn C đến Công an huyện Ý Yên. Trong quá trình xác minh, điều tra tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên, Ninh Văn T khai báo đã chuyển hết số tiền 1,9 tỷ cho C. Sau khi Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định bắt được Nguyễn Văn C, Chung khai chỉ nhận được 1,6 tỷ đồng thì T thừa nhận Ngân hàng hoàn trả do lỗi giao dịch và T đã sử dụng số tiền 300.000.000 đồng của anh N như nêu trên.

Tại CQĐT, anh Đinh Văn N khai báo sự việc như nêu trên và yêu cầu C, T phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 1,9 tỷ cho anh, việc anh thỏa thuận lãi suất cho vay là 3000 đồng/triệu/ngày nhưng C chưa thanh toán cho anh tiền lãi (Bút lục từ số 66 đến 81).

Tại CQĐT, Ninh Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên và khai nhận: Ngày 28/10/2020, Ch sử dụng số điện thoại 0961251989 gọi vào số 0989226647 của T hỏi vay khoảng 2 tỷ đồng để làm ăn, T đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày T gọi điện thoại cho C nói: *“Anh thu xếp được một tỷ đồng rồi em xuống nhà chị đưa cho”*, sau đó C điều khiển xe ô tô BKS 18A-10315 một mình đến nhà T gặp chị Huỳnh Thị Minh T, sinh năm: 1985 (vợ anh T), chị T đưa cho C 1 tỷ đồng và sổ bì màu đen cho C viết nhận nợ có nội dung: *“Ngày 28/10/2020, em Nguyễn Văn C, địa chỉ thôn N, xã Y, huyện Ý Yên, Nam Định vay lấy của anh Ninh Văn T, địa chỉ T, Y, Ý Yên, Nam Định số tiền 1 tỷ đồng để sử dụng công việc làm ăn”*, khi vay tiền C và anh T không thống nhất lãi suất vay, không hẹn ngày trả tiền. Đến tối cùng ngày, C nhắn tin đặt vấn đề tiếp tục vay T

số tiền 600 triệu đồng, T sử dụng điện thoại chuyển 300 triệu đồng từ tài khoản VP Bank của Tân đến tài khoản số 48610000006647 Ngân hàng BIDV của Chung, đến chiều tối ngày 29/10/2020 vợ, chồng T đã cùng C đến Ngân hàng ACB chi nhánh Ý Yên, tại đây, vợ chồng T rút tiền từ Ngân hàng đưa cho C 300 triệu đồng tiền mặt, không viết giấy tờ, không thỏa thuận lãi suất vay tiền, không hẹn ngày trả tiền. Sau khi nhận được tiền Ngân hàng hoàn lại và do biết C bỏ trốn trong khi đang nợ T số tiền 1,6 tỷ đồng nên đã không khai báo việc nhận được số tiền của anh N do Ngân hàng hoàn lại và đã sử dụng số tiền này. Khi C nhờ T nhận tiền của anh N để chuyển cho C, T không biết C gian dối để chiếm đoạt tiền của anh N (Bút lục từ số 233 đến 264).

Tại CQĐT, Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 1,9 tỷ của anh C như nêu trên và khai nhận đã chiếm hưởng số tiền 1,6 tỷ và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Về số tiền 1,6 tỷ vay của T: C vay để trả khoản nợ anh N trước đó. C xác định bản thân không chiếm đoạt tiền vay của T, khi C lấy được tiền của anh N thì bỏ đi với dự định làm ăn kinh doanh, khi nào có tiền thì C sẽ thanh toán trả cho T do khoản vay của T lâu dài, không xác định thời hạn trả (Bút lục từ số 311 đến 337).

Tại CQĐT, anh Ninh Ngọc T1 khai nhận: ngày 3/11/2020 có nhận được số tiền 300.000.000 đồng do T chuyển trả nợ vào tài khoản của anh T1.

*** Về vật chứng:**

- Không thu giữ vật chứng gì.

Cáo trạng số 130/CT-VKS-P3 ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Ninh Văn T về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 176 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Ninh Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa đã luận tội đối với các bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 đến 10 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 2 Điều 176; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Ninh Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách gấp đôi về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho bị hại là anh Đinh Văn N, số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 1,6 tỷ đồng, được trừ đi số tiền mà bị cáo đã tự nguyện bồi thường.

Buộc bị cáo Ninh Văn T phải trả lại cho bị hại là anh Đinh Văn N, số tiền mà bị cáo đã chiếm giữ trái phép là 300.000.000 đồng, được trừ đi số tiền mà bị cáo đã tự nguyện bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc anh Đinh Văn N bị hại trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 07/01/2022 anh N đến trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do anh bị bệnh trầm cảm, nhưng ngoài đơn xin hoãn phiên tòa ra anh Nam không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ như bệnh án, kết luận của bệnh viện hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền về tình trạng bệnh tật của mình. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận đơn xin hoãn phiên tòa của anh Đinh Văn N.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh luận công khai tại phiên tòa xét thấy có đủ căn cứ kết luận. Trong hai ngày 01/11/2020 và 02/11/2020, tại thôn N, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn C có ý định chiếm đoạt 1,9 tỷ đồng của anh N nên đã nói dối anh Đinh Văn N là Ninh Văn T cần tiền để đáo hạn Ngân hàng để anh N tin tưởng chuyển cho C số tiền 1.900.000.000 đồng thông

qua tài khoản Ngân hàng của Ninh Văn T và Cg đã chiếm đoạt được số tiền 1.600.000.000 đồng.

Ngày 03/11/2020, Ninh Văn T nhận được số tiền 300.000.000 đồng từ Ngân hàng ACB hoàn trả do lỗi giao dịch, mặc dù biết số tiền này là của anh Nam, đã được anh Nam yêu cầu không gửi cho C và T không chuyển cho Chung nhưng cũng không hoàn trả anh Nam mà sử dụng để trả nợ cá nhân.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo Ninh Văn T đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 176 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội, bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật trong việc bảo vệ quyền sở hữu về tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: M Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn C, Ninh Văn T đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra bị cáo C đã tác động gia đình; bị cáo T đã trực tiếp tự nguyện bồi thường được một phần số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt, chiếm giữ trái phép cho người bị hại. Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đối với bị cáo C sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về tình tiết, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 4 Điều 174 BLHS năm 2015, để xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C, xét thấy bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, cho nên cần áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Đối với bị cáo Ninh Văn T; xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội do bột phát. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể cải tạo, giáo dục được đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn C.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt, chiếm giữ trái phép. Đối với số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, sẽ được đối trừ vào nghĩa vụ bồi thường.

[10] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Ninh Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ninh Văn T có đơn trình bày điều kiện, hoàn cảnh khó khăn xin được miễn, giảm một phần án phí, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Vì vậy cần miễn giảm cho bị cáo một phần tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo Ninh Văn T phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 10 (mười) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 05/10/2021.

- Căn cứ khoản 2 Điều 176; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Ninh Văn T 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Đinh Văn N số tiền là 1.600.000.000đ (Một tỷ sáu trăm triệu đồng). Đồi trừ đi số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) mà bị cáo đã tác động gia đình, nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định để bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số 0004426 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn C còn phải bồi thường cho anh Đinh Văn N là 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Buộc bị cáo Ninh Văn T phải bồi thường cho anh Đinh Văn N số tiền là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Đồi trừ đi số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh N vào ngày 06/01/2022. Số tiền mà bị cáo Ninh Văn T còn phải bồi thường cho anh Đinh Văn N là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

- Về án phí HSST: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Ninh Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự giá ngạch:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 57.000.000đ (Năm mươi bảy triệu đồng).

Buộc bị cáo Ninh Văn T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đinh Văn N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND.CC và VKSND.CC;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; bị hại; luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Hà Nam